

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018, giữa: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987 và anh Lê Hồng D, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Bản YL, xã YK, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, các điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Hồng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Bảo L, sinh ngày 11/9/2012, anh D cấp dưỡng cho cháu Long 500.000đ/tháng kể từ tháng 02/2019 cho đến khi cháu Long đủ 18 tuổi. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và nộp thay anh D toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc cấp dưỡng nuôi con là

150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tổng là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2015/0005535 ngày 28/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Chị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã NK, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Viết Tám